

Bản án số: 121/2024/HS – ST.
N1y: 12 – 6 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Minh Thanh.

Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu – Kiểm sát viên.

Trong N1y 12 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2024/HSST N1y 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST – HS N1y 26 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2024/QĐST - HS, N1y 24 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

L.T.T.H, sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: LQD, Phường A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L.V.L và bà T.B.V; Vợ: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: N1y 30/05/2013, bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 41/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt vào N1y 30/8/2017; Bị cáo bị tạm giam từ N1y 15/01/2024

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông L.Đ.V, sinh năm 1972; Địa chỉ: DQH, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

(Ông V có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ N1y 09/8/2023, L.T.T.H bắt xe ôm từ nhà đến khu vực siêu thị P, Phường C, Quận Gò Vấp tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng N1y, H đi bộ đến trước nhà số DQH, Phường C, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy một xe gắn máy hiệu Honda kiểu dáng Dream II biển số: 51Z1 – X, số khung: C100M-Y, số máy: C100ME-Y (đã qua sử dụng), trên xe có cắm sẵn chìa khoá của ông L.Đ.V. Do không có người trông coi nên H nảy sinh ý định lấy trộm. H đi từ phía sau xe rồi ngồi lên yên xe, H dùng chân đẩy lùi xe được khoảng 2 mét thì dùng chân pH đạp cần đạp và tay pH ấn nút đề để khởi động xe nhưng xe không nổ máy. Lúc này, ông V đang xem đánh cờ tướng gần đó phát hiện nên chạy đuổi theo và truy hô. H bỏ xe ngã xuống đường rồi chạy bộ nhưng bị ông V và quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 xe gắn máy hiệu Honda kiểu dáng Dream II biển số: 51Z1 – X, số khung: C100M-Y, số máy: C100ME-Y (đã qua sử dụng). N1y 15/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp quận kết luận giá trị thiệt hại theo giá thị trường tại thời điểm định giá là 4.333.333 đồng.

Ông V khai nhận: Xe gắn máy nêu trên ông mua của ông L.X.N, có hộ khẩu tại Phường L, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi mua bán xe thì hai bên có viết giấy tờ mua bán và ông N có đưa cho ông V một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nhưng quá trình sử dụng ông V làm mất hết giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe. Đến năm 2021, ông N đã chết. Qua làm việc với bà Đ.T.N, sinh năm 1975, HKTT: PVDD, Phường L, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là vợ của ông N. Bà N1 khai: Ông N chết N1y 11/6/2021. Từ trước đến nay gia đình bà không có ai sở hữu chiếc xe này. Bà không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy nêu trên.

Đội Cảnh sát giao thông Công an quận Gò Vấp xác định chiếc xe Honda kiểu dáng Dream II, biển số 51Z1-X, số khung: C100M-Y, số máy: C100ME-Y do ông N.V.V, địa chỉ số XC, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký chủ quyền xe. Ông V bị kết án tử hình, gia đình của ông V không còn sinh sống tại địa chỉ nêu trên. Vật chứng không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. N1y 22/9/2023, Công an quận Gò Vấp làm công văn đăng báo tìm chủ xe máy nhưng đến nay vẫn không có ai đến tìm, nhận xe.

N1y 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh nhập kho vật chứng số 259/LNK-ĐTTH đối chiếu xe nêu trên kèm theo Phiếu nhập kho vật chứng số 246/PNK đề N1y 21/12/2023.

Tại cáo trạng số 99/CT – VKS, N1y 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cơ quan điều tra, H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp trình bày lời luận tội và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt L.T.T.H từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Miễn phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời gian 12 tháng, nếu không có người đến nhận thì trả lại cho người bị hại tiếp tục quản lý sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, điều tra viên, kiểm sát viên quận Gò Vấp đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, L.T.T.H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để xác định:

N1y 09/8/2023, H đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda kiểu dáng Dream II biển số: 51Z1 – X, số khung: C100M-Y, số máy: C100ME-Y (đã qua sử dụng), trị giá 4.333.333 đồng của anh L.Đ.V tại địa chỉ số DQH, Phường C, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, an toàn công cộng, trật tự công cộng, xem thường pháp luật của nhà nước. Do đó cần pH áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian tu dưỡng nhìn nhận lại hành vi sai trái, có cơ hội sửa chữa sai lầm, không lặp lại hành vi phạm tội và trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo,

có thái độ ăn năn, hối cải nên Hội đồng xét xử Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp, sử dụng ma túy đá thường xuyên, trộm cắp tài sản bán lấy tiền sử dụng ma túy đá, cũng như không có nơi cư trú ổn định.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị hại không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Qua quá trình xác minh có đủ cơ sở để xác định xe gắn máy nêu ở trên do ông N.V.V, địa chỉ số XC, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Ông V bị kết án tử hình và đã thi hành án xong, gia đình của ông V không còn sinh sống tại địa chỉ nêu trên. Vật chứng không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. N1y 22/9/2023, Công an quận Gò Vấp làm công văn đăng báo tìm chủ xe máy nhưng đến nay vẫn không có ai đến tìm, nhận xe. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy lẽ ra công an quận Gò Vấp pH xác minh tại Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nay là Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về lý lịch ông V trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở xác minh các hàng thừa kế của ông V nhằm hỏi ý kiến của họ về vật chứng của vụ án. Mặt khác vật chứng này không pH là công cụ phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, không pH là tài sản do phạm tội mà có cũng như vật chứng còn giá trị hoặc sử dụng được. Do đó, để tránh việc trả hồ sơ điều tra bổ sung để điều tra bổ sung thiếu sót trên sẽ kéo dài thời hạn tố tụng của vụ án, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên tạm giao ông L.Đ.V quản lý sử dụng, nếu có tranh chấp giữa ông V và các hàng thừa kế của ông V sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí:

Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo L.T.T.H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo L.T.T.H 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ N1y 15/01/2024.

3/ Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tạm giao ông L.Đ.V tiếp tục quản lý sử dụng 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda kiểu dáng Dream II biển số: 51Z1 – X, số khung: C100M-Y, số máy: C100ME-Y (đã qua sử dụng). Nếu có tranh chấp giữa ông V và các hàng thừa kế của ông V sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Theo phiếu nhập kho vật chứng số 246/PNK N1y 21/12/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp.

4/ Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 N1y 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo H pH chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về thời hạn kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) N1y kể từ N1y tuyên án.

- Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) N1y kể từ N1y nhận được bản án hoặc N1y bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM (1)
- VKSND quận Gò Vấp; (3)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (2)
- THA HS; (2)
- Cơ quan điều tra quận Gò Vấp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Tiến